TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 20 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thành Đông

Ông Đỗ Thanh Tuyến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu Trúc - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 16/10/1994, tại tỉnh Tây Ninh, tên gọi khác: không. Nơi cư trú: ấp T, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 và bà Đoàn Thị Đ, sinh năm 1971; bị cáo chung sống như vợ chồng với Võ Thị Thúy H, sinh năm 1996, có con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/9/2022 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Phạm Văn G, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Bến Tre (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại Phạm Văn G:*

1. Ông Phạm Văn M, sinh năm 1947;

2. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1950;

3. Chị Phạm Mai T, sinh năm 1987;

Cùng nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị Q*: Chị Phạm Mai T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: số 01 Lô D, phường H, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Huỳnh Tuấn V, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp Ô Chích, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 04/5/2022, Nguyễn Minh T điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-468.52 lưu thông trên quốc lộ 57C hướng từ huyện Ba Tri đi Thành phố Bến Tre, trên xe chở Huỳnh Tuấn V. Khi đến khu vực thuộc ấp Tân Điền 1, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, Tuấn thấy phía trước khoảng 20 mét có một xe mô tô biển số 71B1-864.78 đang dừng ở mép đường bên phải theo hướng xe ô tô lưu thông, đầu xe mô tô quay về hướng thành phố Bến Tre, người ngồi trên xe mô tô là chị Phạm Mai T, có chồng chị Thanh tên Phạm Văn G, đứng sát bên hông trái của xe mô tô, quay lưng ra đường. Cùng lúc này, Tuấn thấy phía trước có một xe ô tô tải khác đang lưu thông theo chiều ngược lại bên phần đường bên trái nên Tuấn đánh lái sang phải để tránh xe ô tô chạy ngược chiều. Sau đó Tuấn tiếp tục điều khiển xe chạy thẳng về phía trước thì đụng vào người anh Giang khi anh Giang đang đứng sát mép đường bên phải. Hậu quả, anh Giang bị thương được đưa đến cấp cứu tại bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy để điều trị, đến 20 giờ 27 phút ngày 05/5/2022, anh Giang tử vong.

Hiện trường xảy ra tai nạn nằm trên quốc lộ 57C, tại km 28+100 thuộc địa phận ấp Tân Điền 1, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 08 mét, có vạch kẽ đường chia mặt đường thành hai phần đường; khu vực xảy ra tai nạn nằm trong vùng biển báo nguy hiểm số 224 (đường đi bộ cắt ngang); hai bên đường có đèn chiếu sáng. Chọn hướng khám nghiệm hiện trường theo hướng từ huyện Ba Tri đi Thành phố Bến Tre, chọn mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm để tiến hành đo, vẽ.

Từ trục sau xe mô tô 71B1-864.78 đến trụ điện số 174 nằm ngoài mép đường bên phải là 17,45 mét; từ trục sau xe mô tô 71B1-864.78 đến biển báo nguy hiểm số 224 nằm ngoài mép đường bên phải là 89,1 mét.

- Xe mô tô 71B1-864.78 đỗ trùng với mép đường bên phải, đầu xe quay về hướng Thành phố Bến Tre, xe mô tô trong tình trạng dựng chống, không bị ngã. Trục trước xe mô tô cách vết máu là 1,35 mét, cách nón bảo hiểm là 3,55 mét.

- Vết máu có kích thước (0,9 x 0,7) mét, nằm ở phần đường bên phải, cách mép đường bên phải là 1,35 mét, cách trục sau bên phải xe ô tô 51D-468.52 là 63,8 mét.

- Nón bảo hiểm màu đen nằm ngửa ở ngoài mép đường bên phải, cách mép đường bên phải 0,63 mét, cách trục sau bên phải xe ô tô 51D-468.52 là 60,45 mét.

- Xe ô tô 51D-468.52 đỗ ở phần đường bên phải, đầu xe quay về hướng Thành phố Bến Tre, trục trước bên phải xe ô tô cách mép đường bên phải là 0,35 mét. Trục sau bên phải xe ô tô cách mép bên phải là 0,25m, cách trục sau xe mô tô 71B1-864.78 là 64 mét.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu FUSO, số loại FI/THACO-TK1, màu sơn trắng, biển số 51D-468.52.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu CICERO, số loại 110, màu sơn đỏ, biển số 71B1-864.78.

- 01 nón bảo hiểm màu đen, không rõ nhãn hiệu, mũ đã cũ, quai mũ bằng vải màu đen, tình trạng quai vẫn cài, vòng quai rộng. Phía sau mặt ngoài mũ bảo hiểm có 02 vết ma sát: vết ma sát thứ nhất kích thước (0,1 x 0,1)cm, vết ma sát thứ hai kích thước (1,7 x 0,3)cm.

Biên bản khám phương tiện đối với xe ô tô biển số 51D-468.52, ghi nhận: phía dưới ốp nhựa gương chiếu hậu bên phải có vết ma sát kích thước (08 x 05)cm, điểm thấp nhất cách mặt sân nơi khám nghiệm là 157cm, điểm cao nhất cách mặt sân nơi khám nghiệm là 162cm; phía trước chắn bùn trước bên phải có vết vỡ kích thước (35 x 03)cm; mặt ngoài lốp xe trước bên phải có vết ma sát kích thước (40 x 10)cm; mặt ngoài thùng dầu bên phải có vết ma sát kích thước (33 x 13)cm; mặt ngoài lốp sau bên phải có vết ma sát kích thước (10 x 08cm).

Biên bản khám phương tiện đối với xe mô tô 71B1-864.78 ghi nhận không có dấu vết liên quan đến vụ tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 76/TT ngày 12/5/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận đối với Phạm Văn G như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Phù nề, bầm tụ máu vùng đỉnh-chẩm trái.
- Giập, xuất huyết tổ chức dưới da vùng đỉnh-chẩm trái.
- Sung huyết màng cứng.
- Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não phải.
- Xuất huyết lan tỏa dưới màng mềm hai bán cầu đại não.
- Máu đông trong hai não thất bên, não thất III và não thất IV.
- Giập nhu mô não thùy trán-thái dương hai bên và thùy đỉnh trái.
- Vỡ nền sọ sau.

Nguyên nhân chết: nạn nhân Phạm Văn G chết do chấn thương sọ não gây vỡ nền sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập nhu mô não.

Quá trình điều tra Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại là chị Phạm Mai T có yêu cầu bồi thường tất các khoản chi phí thiệt hại cho bị hại với số tiền 120.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 80.000.000 đồng, chủ phương tiện xe ô tô tải là anh Tú đã bồi thường 40.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền 120.000.000 đồng và không còn yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản Cáo trạng số 55/CT-VKSGT, ngày 18/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm truy tố Nguyễn Minh T về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Phạm Mai T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, trong đơn thể hiện nội dung về trách nhiệm dân sự xác định giải quyết xong trong giai đoạn điều tra, về trách nhiệm hình sự có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thanh T cho rằng anh là chủ phương tiện xe ô tô tải, anh đã được nhận lại xe ô tô tải, nhãn hiệu FUSO, số loại FI/THACO-TK1, màu sơn trắng, biển số 51D-468.52 và đã hỗ trợ bị cáo số tiền 40.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị phạt bị cáo Nguyễn Minh T có mức án từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03(ba) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm đã trả lại xe ô tô biển số 51D-468.52 cho chủ phương tiện là anh Nguyễn Thanh T; trả xe mô tô biển số 71B1-864.78 và nón bảo hiểm màu đen thuộc sở hữu của bị hại Phạm Văn G cho đại diện hợp pháp của bị hại là chị Phạm Mai T.

- Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại là chị Phạm Mai T đã nhận đủ số tiền các khoản bồi thường thiệt hại là 120.000.000 đồng và không

yêu cầu bồi thường gì khác; ghi nhận chủ phương tiện xe ô tô tải là anh Tú không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 40.000.000 đồng từ việc bồi thường cho gia đình bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là chị Phạm Mai T, người làm chứng là Huỳnh Tuấn V đều vắng mặt, về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong trong giai đoạn điều tra, trong quá trình điều tra, những người vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai rõ ràng, xét thấy sự vắng mặt của họ không làm trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó, có cở sở khẳng định:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 04/5/2022, Nguyễn Minh T là người có giấy phép lái xe (hạng C) theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển 51D-468.52 lưu thông trên quốc lộ 57C hướng từ huyện Ba Tri đến Thành phố Bến Tre, khi đến khu vực thuộc ấp Tân Điền 1, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, Tuấn thiếu chú ý quan sát, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến xe ô tô do Tuấn điều khiển đụng vào anh Phạm Văn G đang đứng sát mép đường bên phải hướng lưu thông của xe ô tô, gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả, anh Giang bị thương được đưa đến cấp cứu tại bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu sau đó được chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy để điều trị, đến 20 giờ 27 phút ngày 05/5/2022, anh Giang đã tử vong.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T cấu thành "Tội vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm giữ nguyên quan điểm truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tuy nhiên bị cáo không mong muốn xâm phạm đến tính mạng của nạn nhân là anh Giang nhưng do bị cáo thiếu chú ý quan sát khi tham gia giao thông, gây tai nạn làm nạn nhân tử vong, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình nạn nhân không gì bù đắp được, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn công cộng nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân: tại thời điểm phạm tội bị cáo có không có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngoài tình tiết định tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ. Do đó, bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo gây ra là nghiêm trọng, gián tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tiền án tiền sự, phạm tội với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cảm hóa, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại là chị Thanh và bị cáo đã thỏa thuận được tất cả các khoản bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 120.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 80.000.000 đồng, chủ phương tiện xe ô tô tải là anh Tú đã bồi thường 40.000.000 đồng. Ghi nhận chị Thanh đã nhận đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản khoản chi phí nào khác. Ghi nhận chủ phương tiện xe ô tô tải không yêu cầu bị báo phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại. Xét thấy sự thỏa thuận của các bên là trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm đã trả lại xe ô tô tải biển số 51D-468.52 cho chủ phương tiện là

anh Nguyễn Thanh T; trả lại xe mô tô biển số 71B1-864.78 và nón bảo hiểm màu đen thuộc sở hữu của bị hại Phạm Văn G cho đại diện hợp pháp của bị hại là chị Phạm Mai T là phù hợp với quy định điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với mức hình phạt của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm"Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03(ba) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 20/12/2022. Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh kết hợp cùng với gia đình bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Việc giải quyết vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc đối với người được hưởng án treo thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CA huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu;
- Ủy ban nhân dân xã Bàu năng;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Võ Thị Thanh Huệ